



**GIÁO HỘI TIN LÀNH
TRƯỞNG LÃO LIÊN HIỆP VIỆT NAM**

GIÁO LÝ CĂN BẢN

(Bài học Giáo lý Căn bản dành cho tín hữu)

(Lưu hành nội bộ)

Lời Giới Thiệu

Quyển “Giáo Lý Căn Bản” này gồm những bài học giáo lý nền tảng căn bản của Hội Thánh Tin Lành Trưởng Lão Liên Hiệp Việt Nam, dành cho những người mới tin nhận Chúa Giê-xu và những ai muốn tìm hiểu thêm về Giáo lý căn bản của Hội Thánh trước khi chịu Thánh lễ Báp-tem. Các bài học được soạn thảo căn cứ trên Kinh Thánh là lời Đức Chúa Trời.

Quý vị giáo viên và học viên cần đọc kỹ câu hỏi, câu trả lời và những câu Kinh Thánh kèm theo để có thể hiểu cách rõ ràng hơn.

Cầu xin Đức Chúa Trời Ba Ngôi ở cùng, soi sáng và ban phước trên con cái Chúa khi học lời Ngài. Amen!

NHÓM BIÊN SOẠN

BÀI 1

ĐỨC CHÚA TRỜI

Câu gốc: “Đức Chúa Trời phán rằng: Ta là Đấng tự hữu hằng hữu”
(Xuất Ê-díp-tô ký 3:14a)

Câu hỏi 1: Đức Chúa Trời là Ai?

Trả lời: Đức Chúa Trời là Đấng tối cao, là Đấng sáng tạo, là đối tượng của sự thờ phượng.

- **Đấng tối cao:** Là Đấng cao hơn hết tất cả mọi thần linh, mọi thế lực, mọi vua chúa toàn cõi vũ trụ này

Thi thiên 95:3 chép: “*Vì Giê-hô-va là Đức Chúa Trời rất lớn, Là Vua cao cả trên hết các thần.*”

- **Đấng sáng tạo:** Là Đấng dựng nên trời đất, muôn vật, con người.

Sáng thế ký 1:1 chép: “*Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất.*”

Sáng thế ký 1:27 chép: “*Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ.*”

- **Đối tượng của sự thờ phượng:** Là Đấng duy nhất mà con người cần phải thờ phượng.

Mác 4:10b chép: “*Vì có lời chép rằng: Người phải thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời người, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi.*”

Câu 2: Đức Chúa Trời là Đấng như thế nào?

Trả lời: Đức Chúa Trời là Đấng tốt lành, kỳ diệu mà Kinh Thánh đã bày tỏ.

1. Bản chất của Đức Chúa Trời:

- **Đấng Thần Linh:** Ngài là Đấng không có thể xác vật lý mà con người có thể nhìn thấy được và không bị hạn chế bởi vật chất.

Giăng 4:24 chép: *“Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy.”*

- **Đức Chúa Trời là sự sống:** Ngài là nguồn gốc của sự sống.

Thi thiên 36:9 chép: *“Vì nguồn sự sống ở nơi Chúa; Trong ánh sáng Chúa chúng tôi thấy sự sáng.”*

- **Đức Chúa Trời là Đấng có phẩm cách:** Ngài là Đấng có lý trí, ý chí, tình cảm; Ngài quyết định mọi việc theo ý muốn của Ngài và không hề thay đổi.

Gióp 23:13 chép: *“Nhưng Chúa đã một ý nhưt định, ai làm cho Ngài đổi được? Điều gì lòng Ngài muốn, ắt Ngài làm cho thành”*

- **Đức Chúa Trời là Đấng tự tồn tại:** nghĩa là Đấng tự có, hằng có (tồn tại cho đến đời đời).

Xuất Ê-díp-tô ký 3:14a chép: *““Đức Chúa Trời phán rằng: Ta là Đấng tự hữu hằng hữu”*

(Xem thêm: **Thi thiên 90:2**)

2. Thuộc tính của Đức Chúa Trời:

- **Đức Chúa Trời toàn tri:** nghĩa là Đấng biết hết tất cả mọi việc trong quá khứ, hiện tại và tương lai; sự hiểu biết của Ngài là vô hạn.

(Xem **Thi thiên 139:2-6**)

- **Đức Chúa Trời toàn năng:** là Đấng làm được tất cả mọi sự.

Luca 1:37 chép: *“Bởi vì không việc chi Đức Chúa Trời chẳng làm được.”*

- **Đức Chúa Trời toàn tại:** là Đấng ở khắp mọi nơi trong cùng một lúc.

(Xem **Thi thiên 139:7-10**)

- **Đức Chúa Trời chân thật:** là Đấng không có sự giả dối và giữ trọn lời hứa.

Thi thiên 33:4 chép: *“Vì lời Đức Giê-hô-va là ngay thẳng, Các việc Ngài đều làm cách thành tín.”*

(Xem thêm: **Sáng thế ký 28:15**)

- **Đức Chúa Trời thánh khiết:** là Đấng kỳ tà và gớm ghiết tội lỗi.

Lê-vi ký 11:44a chép: *“Vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi; ta là thánh, nên các ngươi phải nên thánh, thì sẽ được thánh.”*

(Xem thêm: **Xuất Ê-díp-tô ký 20:3; I Phiêrơ 1:16**)

- **Đức Chúa Trời yêu thương**

Giăng 4:8 chép: *“Ai chẳng yêu, thì không biết Đức Chúa Trời; vì Đức Chúa Trời là sự yêu thương.”*

(Xem thêm: **Giăng 3:16**)

- **Đức Chúa Trời công bình**

Phục truyền luật lệ ký 32:4 chép: *“Công việc của Hòn-Đá là trọn vẹn; Vì các đường lối Ngài là công bình. Ấy là Đức Chúa Trời thành tín và vô tội; Ngài là công bình và chánh trực.”*

(Xem thêm: **Xuất Ê-díp-tô ký 34:7**)

Câu 3: Làm thế nào để nhận biết Đức Chúa Trời?

Trả lời: Đức Chúa Trời đã bày tỏ chính mình qua thiên nhiên, qua con người và qua Kinh thánh.

(b) Qua thiên nhiên

Thi thiên 19:1 chép: *“Các tầng trời rao truyền sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, Bầu trời giải tỏ công việc tay Ngài làm.”*

(2) Qua con người

Truyền đạo 3:11b chép: *“Lại, Ngài khiến cho sự đời đời ở nơi lòng loài người; dầu vậy, công việc Đức Chúa Trời làm từ ban đầu đến cuối cùng, người không thể hiểu được.”*

(3) Qua Kinh thánh

Giăng 5:39 chép: *“Các ngươi dò xem Kinh thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời đời: Ấy là Kinh thánh làm chứng về ta vậy.”*

Câu 4: Công việc của Đức Chúa Trời là gì?

Trả lời: Công việc của Đức Chúa Trời là:

- * Sáng tạo, tể trị và bảo tồn muôn vật.
- * Thực hiện công tác cứu chuộc qua ba thân vị: Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh là Ba Ngôi Đức Chúa Trời, với các vai trò:
 - **Đức Chúa Cha:** Lập kế hoạch cứu chuộc (định trước, lựa chọn).
 - **Đức Chúa Con:** Hoàn tất sự cứu chuộc bằng cách gánh thay tội lỗi cho “dân Ngài” trên thập tự giá.
 - **Đức Thánh Linh:** Áp dụng sự cứu chuộc đã được hoàn tất vào lòng con người thông qua đức tin sống động. *(Cảm động trong lòng con người để người đó tiếp nhận sự cứu chuộc và giúp người đó có đời sống nên thánh.)*

Câu 5: Chúng ta phải có thái độ như thế nào đối với Đức Chúa Trời?

Trả lời: Chúng ta phải hết lòng, hết linh hồn, hết sức mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời, chỉ tôn thờ và phục vụ một mình Ngài mà thôi.

Mác 12:30 chép: “*Ngươi phải hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn, hết sức mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời ngươi.*”

BÀI 2

ĐỨC CHÚA GIÊ-XU

Câu gốc: *“Nhưng các việc này đã chép, để cho các ngươi tin rằng Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ, tức là Con Đức Chúa Trời, và để khi các ngươi tin, thì nhờ danh Ngài mà được sự sống.”*

(Giăng 20:31)

Câu 1: Đức Chúa Giê-xu là ai?

Trả lời: Ngài là Đức Chúa Con, Ngôi Hai trong Ba Ngôi Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời; Ngài trở nên con người dưới danh xưng là Chúa Giê-xu Christ.

Ma-thi-ơ 1:21 chép: *“Người sẽ sanh một trai, người khá đặt tên là Jêsus, vì chính con trai ấy sẽ cứu dân mình ra khỏi tội.”*

Câu 2: Danh xưng của Đức Chúa Giê-xu là gì?

Trả lời: Kinh thánh bày tỏ về Đức Chúa Giê-xu với nhiều tên gọi như: Đấng Mêsia, Đấng Christ, Đấng Cứu Chuộc, Chiên Con, Con Đức Chúa Trời,...

(**Xem Kinh thánh:** Giăng 1:41; Mathiơ 16:16; Ê-sai 59:20; Giăng 1:29; Công vụ 9:20; Ê-sai 9:5...)

Câu 3: Bản tánh của Đức Chúa Giê-xu được Kinh thánh bày tỏ như thế nào?

Trả lời: Bản tánh của Chúa Giê-xu siêu việt, Ngài vừa Đức Chúa Trời thật và vừa là con người thật. Do đó, Ngài là Đấng trung bảo duy nhất giữa Đức Chúa Trời và con người.

I Ti-mô-thê 2:5 chép: *“Vì chỉ có một Đức Chúa Trời, và chỉ có một Đấng Trung bảo ở giữa Đức Chúa Trời và loài người, tức là Đức Chúa Jê-sus Christ, là người;”*

- **Thần tánh:** Ngài mang bản tánh của Đức Chúa Trời, có đủ tư cách để gánh thay tội lỗi cho cả nhân loại.

Cô-lô-se 1:15 chép: *“Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thấy mọi vật dựng nên.”*

- **Nhân tánh:** Ngài mặc lấy bản chất và thân thể con người hoàn toàn nhưng không nhiễm tội, nên Ngài có thể cảm thương và chết thay cho con người.

Phi-líp 2:6-7 chép: *“Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người;”*

Câu 4: Công tác Chúa Giê-xu khi trở nên Con người là gì?

Trả lời: Thực hiện sự cứu chuộc cho tội nhân thông qua sự hy sinh trên thập tự giá.

Ê-sai 53:4-6 chép: *“Thật người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương, Bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi người chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy: Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên người.”*

Câu 5: Những sự kiện chính trong cuộc đời Chúa Giê-xu là gì?

Trả lời: Cuộc đời của Chúa Giê-xu trải qua các sự kiện chính sau:

(1) Sự giáng sinh: Chúa Giê-xu được thai dựng bởi Đức Thánh Linh, sinh ra bởi nữ đồng trinh Ma-ri.

Luca 1:35 chép: *“Thiên sứ truyền rằng: Đức Thánh Linh sẽ đến trên ngươi, và quyền phép Đấng Rất Cao sẽ che phủ ngươi dưới bóng mình, cho nên con thánh sanh ra, phải xưng là Con Đức Chúa Trời.”*

(Xem thêm: **Mathiơ 1:18-21**)

(2) Sự thương khó: Chúa Giê-xu đã chịu chết trên thập tự giá để đền tội thay cho chúng ta.

Phierơ 3:18 chép: *“Vả, Đấng Christ cũng vì tội lỗi chịu chết một lần, là Đấng công bình thay cho kẻ không công bình, để dẫn chúng ta đến cùng Đức Chúa Trời; về phần xác thịt thì Ngài đã chịu chết, nhưng về phần linh hồn thì được sống.”*

- (3) **Sự phục sinh:** Chúa Giê-xu đã được chôn trong mồ mã, đến ngày thứ ba Ngài sống lại để ban sự sống đời đời cho những người tin nhận Ngài.

Lu-ca 24:7 chép: *“Ngài đã phán rằng: Con người phải bị nộp trong tay kẻ có tội, phải đóng đinh trên cây thập tự, và ngày thứ ba phải sống lại.”*

(Xem thêm: **I Cô-rinh-tô 15:14; Giăng 11:25**)

- (4) **Sự thăng thiên:** Sau 40 ngày từ khi sống lại, Chúa Giê-xu đã thăng thiên dưới sự chứng kiến của nhiều môn đồ để chuẩn bị cơ nghiệp cho con dân Ngài.

Công vụ 1:9 chép: *“Ngài phán bấy nhiêu lời rồi, thì được cất lên trong lúc các người đó nhìn xem Ngài, có một đám mây tiếp Ngài khuất đi, không thấy nữa.”*

(Xem thêm: **Giăng 14:2-3**)

- (5) **Sự tái lâm:** Chúa Giê-xu sẽ trở lại như điều Ngài đã hứa để tiếp đón con dân Chúa về Thiên đàng và đoán xét thế gian.

Khải huyền 22:12 chép: *“Này, ta đến mau chóng, và đem phần thưởng theo với ta, để trả cho mỗi người tùy theo công việc họ làm.”*

(Xem thêm: **Giu-đe 1:15**)

Câu 6: Có sự cứu chuộc nào khác ngoài Chúa Giê-xu không?

Trả lời: Không, bởi vì:

- **Công vụ 4:12** chép: *“Chẳng có sự cứu chuộc trong đấng nào khác; vì ở dưới trời, chẳng có danh nào khác ban cho loài người, để chúng ta phải nhờ đó mà được cứu.”*
- Chỉ có Chúa Giê-xu là Đức Chúa Trời; còn tất cả các giáo chủ hay vĩ nhân khác chỉ là con người và là tội nhân. (**Rô-ma 3:23**).
- Chỉ có Chúa Giê-xu là Đấng duy nhất sống lại và đảm bảo chắc chắn sự sống lại cho những người tin nhận Ngài.

Giăng 11:25 chép: *“Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi.”*

- Chỉ có Chúa Giê-xu mới dám công bố: *“Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha.”* (**Giăng 14:6**).

BÀI 3

ĐỨC THÁNH LINH

Câu gốc: “*Nhưng Đấng Yên-ùi, tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân danh ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các ngươi mọi sự, nhắc lại cho các ngươi nhớ mọi điều ta đã phán cùng các ngươi.*”

(Giăng 14:26)

Câu 1: Đức Thánh Linh là ai?

Trả lời: Đức Thánh Linh là Ngôi Ba trong Ba Ngôi Đức Chúa Trời, Ngài được xưng là Chúa và là Đức Chúa Trời.

II Cô-rinh-tô 3:17 chép: “*Vả, Chúa tức là Thánh Linh, Thánh Linh của Chúa ở đâu, thì sự tự do cũng ở đó.*”

(Xem thêm: **Công vụ 5:3-4**)

Câu 2: Danh xưng của Đức Thánh Linh là gì?

Trả lời: Kinh Thánh bày tỏ về Đức Thánh Linh với nhiều tên gọi khác nhau như: Đấng Yên-ùi, Thần lẽ thật, Thần của Đức Giê-hô-va; Thánh Linh của Đức Chúa Trời.

(Xem Kinh thánh: **Ê-sai 61:1; Giăng 15:26; Rô-ma 8:14**)

Câu 3: Công tác Đức Thánh Linh trong sự cứu chuộc là gì?

Trả lời: Áp dụng sự cứu chuộc đã được hoàn tất vào lòng con người thông qua đức tin sống động.

- **Trước khi tin nhận Chúa:** Đức Thánh Linh cảm động để con người tiếp nhận sự cứu chuộc.

I Cô-rinh-tô 12:3b chép: *“Nếu không cảm Đức Thánh Linh, cũng chẳng ai xưng Đức Chúa Jê-sus là Chúa!”*

- **Sau khi tin nhận Chúa:** Đức Thánh Linh hiện diện trong lòng người đó và giúp cho họ trưởng thành trong đời sống tin kính.

I Phi-e-rơ 1:2 chép: *“...theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh, đặng vâng phục Đức Chúa Jê-sus Christ và có phần trong sự rỗi huyết Ngài: nguyện xin ân điển và bình an thêm lên cho anh em!”*

Câu 4: Khi tin nhận Chúa Giê-xu, chúng ta đã được nhận lãnh Đức Thánh Linh chưa?

Trả lời: Chúng ta đã được nhận lãnh Đức Thánh Linh khi tin nhận Chúa Giê-xu.

Ê-phê-sô 1:13 chép: *“Áy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe đạo chân thật, là đạo Tin lành về sự cứu rỗi anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa.”*

Câu 5: Đầy đầy Đức Thánh Linh là gì?

Trả lời: Đầy đầy Đức Thánh Linh là:

- Được Đức Thánh Linh trú ngụ cách vẹn toàn, kiểm soát và điều khiển chúng ta vừa muốn vừa làm theo ý muốn của Ngài.

Phi-líp 2:13 chép: *“Vì ấy chính Đức Chúa Trời cảm động lòng anh em vừa muốn vừa làm theo ý tốt Ngài.”*

- Trở nên thánh khiết trong hành vi và trở nên giống Chúa Giê-xu cách không ngừng, bày tỏ bông trái Thánh Linh.

Ga-la-ti 5:16 chép: *“Vậy tôi nói rằng: Hãy bước đi theo Thánh Linh, chớ hề làm trọn những điều ưa muốn của xác thịt.”*

Ga-la-ti 5:22 chép: *“Nhưng trái của Thánh Linh, ấy là lòng yêu thương, sự vui mừng, bình an, nhịn nhục, nhân từ, hiền lành, trung tín, mềm mại, tiết độ”*

Câu 6: Làm thế nào để được đầy đầy Đức Thánh Linh?

Trả lời: Để được đầy đầy Đức Thánh Linh, chúng ta cần phải:

- Ăn năn tội lỗi mà mình đã vi phạm.
- Dâng mình cho Thánh Linh Chúa hướng dẫn.
- Ước ao và cầu xin. (**Luca 11:13**)
- Đầu phục Đức Thánh Linh. (**Ga-la-ti 5:16**)
- Vâng theo mạng lệnh của lời Chúa. (**Ê-phê-sô 5:18; 6:17**)

Câu 7: Chúng ta cần có thái độ nào với Đức Thánh Linh?

Trả lời:

- Không làm buồn Đức Thánh Linh (**Ê-phê-sô 4:30**)
- Không dập tắt Đức Thánh Linh (**I Tê-sa-lô-ni-ca 5:19**)
- Không khinh lờn Đức Thánh Linh (**Hê-bơ-rơ 10:59**)
- Không chống nghịch Đức Thánh Linh (**Công vụ 7:51**)
- Vâng phục Đức Thánh Linh (**Công vụ 5:32**)
- Nương cậy Đức Thánh Linh (**Ê-phê-sô 6:18**)

BÀI 4

KINH THÁNH

Câu gốc: “*Cả Kinh thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn, có ích cho sự dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị, dạy người trong sự công bình*”
(II Ti-mô-thê 3:16)

Câu 1: Kinh Thánh là gì?

Trả lời: Kinh thánh là lời Đức Chúa Trời, Ngài chính là tác giả của Kinh thánh. (II Ti-mô-thê 3:16)

Câu 2: Kinh Thánh được viết như thế nào?

Trả lời: Đức Chúa Trời đã sử dụng và soi dẫn cho **40 trước giả** viết lại ý Ngài theo ngôn ngữ riêng của họ trải qua nhiều thời đại; Kinh Thánh được viết trong khoảng 1600 năm.

Câu 3: Kinh Thánh được phân chia như thế nào?

Trả lời: Kinh thánh bao gồm 66 sách, chia làm 2 phần: Cựu ước và Tân ước.

- **Cựu ước:** gồm 39 sách, được chép từ khoảng năm 1500 TC (trước Chúa) đến năm 400 – TC (trước Chúa), bằng ngôn ngữ Hê-bơ-rơ.
- **Tân ước:** gồm 27 sách, được chép từ khoảng năm 40 đến năm 90, bằng ngôn ngữ Hy-lạp.

Câu 4: Nội dung Kinh Thánh là gì?

Trả lời:

- Cựu ước: Viết về sự sáng tạo muôn vật, sự sa ngã của loài người, lịch sử tuyền dân Do Thái, lời tiên tri về Chúa Giê-xu.
- Tân ước: Viết về cuộc đời và chức vụ Chúa Giê-xu, sự hình thành và phát triển Hội thánh, các lời giáo huấn qua các sứ đồ.
- Nội dung xuyên suốt Kinh Thánh bày tỏ chương trình cứu chuộc của Đức Chúa Trời và nhân vật chính là Chúa Giê-xu.

Giăng 5:39 chép: *“Các ngươi dò xem Kinh thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời đời: Ấy là Kinh thánh làm chứng về ta vậy.”*

Câu 5: Làm thế nào để nhận phước hạnh từ Kinh thánh?

Trả lời:

- (1) Đọc lời Chúa (**Khải huyền 1:3**)
- (2) Nghe lời Chúa (**Luca 10:38-42**)
- (3) Học lời Chúa (**Công vụ 17:11**)
- (4) Suy gẫm lời Chúa (**Gia-cơ 1:25**)
- (5) Làm theo lời Chúa (**Giô-suê 1:8**)

BÀI 5

CON NGƯỜI

Câu gốc: “Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ.” (Sáng thế ký 1:27)

Câu 1: Con người có nguồn gốc từ đâu?

Trả lời: Theo như Kinh thánh bày tỏ con người là vật thọ tạo có thân xác và linh hồn, là tuyệt đỉnh trong sự sáng tạo của Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 2:7 chép: “Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh.”

Câu 2: Mục đích Đức Chúa Trời dựng nên con người là gì?

Trả lời: Để làm vinh hiển Đức Chúa Trời qua việc:

- Thờ phượng Đức Chúa Trời (**Giăng 4:23-24**)
- Quản trị muôn vật (**Sáng thế ký 1:26,28**)
- Phục vụ Đức Chúa Trời (**Luca 4:8**)

Rô-ma 11:36 chép: “Vì muôn vật đều là từ Ngài, bởi Ngài, và hướng về Ngài. Vinh hiển cho Ngài đời đời vô cùng! A-men.”

Câu 3: Đức Chúa Trời tạo dựng con người giống như hình ảnh Đức Chúa Trời có ý nghĩa gì?

Trả lời: Con người không giống Đức Chúa Trời về hình thể vật lý nhưng giống Ngài về bản chất thiêng liêng như:

- Có nhân cách: Có lý trí, ý chí, tình cảm.
- Có lòng đạo đức: Hướng thiện, có khả năng phân biệt điều lành và điều dữ.
- Có sự bất diệt: Có linh hồn bất diệt.

Câu 4: Con người đã phạm tội như thế nào?

Trả lời: Đức Chúa Trời đã dựng nên con người tốt lành nhưng con người đã nghe lời cám dỗ của ma quỷ và đã phạm tội không vâng lời Đức Chúa Trời, cho nên con người đã đánh mất mối tương giao với Đức Chúa Trời.

(Xem Kinh thánh: **Sáng thế ký 3; Rô-ma 5:12**)

Câu 5: Đức Chúa Trời đã làm gì khi con người phạm tội?

Trả lời: Đức Chúa Trời đã lập kế hoạch cứu chuộc con người qua Cứu Chúa Giê-xu.

(Xem Kinh thánh: **Sáng thế ký 3:15; Giăng 3:16**).

BÀI 6

TỘI LỖI

Câu gốc: “*Vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời.*”
(**Rô-ma 3:23**)

Câu 1: Tội lỗi là gì?

Trả lời: Tội lỗi là không làm theo đúng tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời, không thờ phượng Đức Chúa Trời, không làm điều lành như đáng phải làm. Còn những hành vi tội lỗi khác như: trộm cắp, giết người... nó bắt đầu từ khi con người phạm tội với Đức Chúa Trời.

(Xem Kinh thánh: **Rô-ma 1:19-23; I Giăng 3:4; Gia-cơ 4:17**)

Câu 2: Tội lỗi đến từ đâu?

Trả lời: Đức Chúa Trời không tạo ra tội lỗi.

(Xem Kinh thánh: **Sáng thế ký 1:31; Gióp 34:10**)

- **Nguồn gốc tội lỗi:** Tội lỗi đến từ thiên sứ sa ngã Luciphe (Satan) là tạo vật có thân vị vốn toàn hảo mọi đường nhưng vì lòng kiêu ngạo, muốn mình được tôn cao hơn Đức Chúa Trời nên Luciphe đã xúi giục, lôi kéo những thiên sứ khác dấy lên nghịch cùng Đức Chúa Trời.

(Xem Kinh thánh: **Ê-xê-chi-ên 28:14-18**)

- Tại vườn địa đàng, Sa-tan đã cám dỗ tổ phụ loài người là A-đam và Ê-va phạm tội không vâng lời Đức Chúa Trời. Từ đó, tội lỗi đã vào trong thế gian.

(Xem Kinh thánh: **Sáng thế ký 3:1-6; Rô-ma 5:12**)

Câu 3: Có mấy loại tội?

Trả lời: Tội lỗi được phân thành 2 loại: Nguyên tội và Kỳ tội

- **Nguyên tội:** Là bản chất tội của tổ phụ di truyền cho cả loài người.

Rô-ma 5:19 chép: *“Vì, như bởi sự không vâng phục của một người mà mọi người khác đều thành ra kẻ có tội, thì cũng một lẽ ấy, bởi sự vâng phục của một người mà mọi người khác sẽ đều thành ra công bình.”*

- **Kỳ tội:** Là tư tưởng và hành vi phạm tội của mỗi người.

Ga-la-ti 5:19-21 chép: *“Vả, các việc làm của xác thịt là rõ ràng lắm: Ấy là gian dâm, ô uế, luông tuông, thờ hình tượng, phù phép, thù oán, tranh đấu, ghen ghét, buồn giận, cãi lẫy, bất bình, bè đảng, ganh gổ, say sưa, mê ăn uống, cùng các sự khác giống như vậy.”*

Câu 4: Hậu quả của tội lỗi là gì?

Trả lời:

- Làm cho tội nhân phân cách với Đức Chúa Trời.

(Ê-phê-sô 4:18)

- Biến tội nhân thành nô lệ của tội lỗi. **(Rô-ma 6:17)**

- Đưa tội nhân đến đau khổ, bất an và tuyệt vọng.

(Rô-ma 3:16-17)

- Dẫn tội nhân đến sự chết đời đời. **(II Tê-sa-lô-ni-ca 1:9)**

Câu 5: Con người có thể tự cứu mình khỏi tội lỗi không?

Trả lời:

- Sau khi phạm tội, con người bị bại hoại hoàn toàn, không có khả năng tự cứu mình khỏi tội lỗi.

Rô-ma 7:5 chép: *“Vì khi chúng ta còn sống theo xác thịt, thì các tình dục xấu xa bị luật pháp xui khiến, hành động trong chi thể chúng ta và kết quả cho sự chết.”*

- Những việc thiện của con người không thể góp phần để cứu mình khỏi tội lỗi.

Ê-sai 64:6 chép: *“Chúng tôi hết thấy đã trở nên như vật ô uế, mọi việc công bình của chúng tôi như áo nhóp; chúng tôi thấy đều héo như lá, và tội ác chúng tôi như gió đùa mình đi.”*

(Xem thêm: **Rô-ma 3:20, 28**)

BÀI 7

SỰ CỨU CHUỘC

Câu gốc: “⁸ Và, ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin, mà anh em được cứu, điều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời. ⁹ Ấy chẳng phải bởi việc làm đâu, hầu cho không ai khoe mình;” (Ê-phê-sô 2:8-9)

Câu 1: Sự cứu chuộc là gì?

Trả lời: Sự cứu chuộc là công việc của Đức Chúa Trời dựa vào sự đền tội của Chúa Giê-xu trên thập tự giá để giải thoát con người khỏi án phạt tội lỗi và phục hồi mối quan hệ phước hạnh với Đức Chúa Trời.

Ê-phê-sô 1:7 chép: “Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài”

(Xem thêm: **Rô-ma 3:24; II Cô-rinh-tô 5:18**)

Câu 2: Ai thực hiện sự cứu chuộc?

Trả lời: Chỉ có Chúa Giê-xu mới đủ tiêu chuẩn thực hiện sự cứu chuộc làm thoả mãn yêu cầu công bình của Đức Chúa Trời.

Cô-lô-se 1:19-20 chép: “Vì chung Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy dẫy của mình chứa trong Ngài, ²⁰ và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời.”

Vì vậy, ngoài Chúa Giê-xu chẳng có sự cứu chuộc nào khác.

Công vụ 4:12 chép: “*Chẳng có sự cứu rỗi trong đấng nào khác; vì ở dưới trời, chẳng có danh nào khác ban cho loài người, để chúng ta phải nhờ đó mà được cứu.*”

Câu 3: Làm thế nào để được cứu chuộc?

Trả lời: Sau khi phạm tội, con người bại hoại hoàn toàn, con người không có khả năng tự cứu mình được. Con người dù có đạo đức, tài giỏi đến đâu cũng không thể góp phần vào sự cứu chuộc. Cho nên, sự cứu chuộc hoàn toàn tùy thuộc vào ý định sẵn của Đức Chúa Trời tùy theo lòng thương xót của Ngài.

Ê-phê-sô 1:4-5 chép: “*trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, dựng làm nên thánh không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời, ⁵ bởi sự thương yêu của Ngài đã định trước cho chúng ta được trở nên con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jê-sus Christ, theo ý tốt của Ngài,*”

(Xem thêm: **Rô-ma 9:11**)

Vì vậy, sự cứu chuộc chỉ nhờ ân điển, bởi đức tin đến từ Đức Chúa Trời.

Ê-phê-sô 2:5 chép: “*nên đang khi chúng ta chết vì tội mình, thì Ngài làm cho chúng ta sống với Đấng Christ - ấy là nhờ ân điển mà anh em được cứu*”

(Xem thêm: **Ê-phê-sô 2:8-9**)

Câu 4: Sự cứu chuộc dành cho ai?

Trả lời: Sự cứu chuộc của Chúa có giá trị cho toàn nhân loại nhưng chỉ dành cho những người được chọn.

II Ti-mô-thê 2:10 chép: *“Vậy nên, ta vì có những người được chọn mà chịu hết mọi sự, hầu cho họ cũng được sự cứu trong Đức Chúa Jêsus Christ, với sự vinh hiển đời đời.”*

Ma thi ơ 22:14 chép: *“Bởi vì có nhiều kẻ được gọi, mà ít người được chọn.”*

Công vụ 13: 48 chép: *“Những người ngoại nghe lời đó thì vui mừng, ngợi khen đạo Chúa, và phàm những kẻ đã được định sẵn cho sự sống đời đời, đều tin theo.”*

Câu 5: Dựa vào đâu chúng ta biết chắc mình được cứu chuộc?

Trả lời: Sự cứu chuộc không tùy thuộc vào cảm xúc, cảm nhận của con người vì nó thay đổi theo thời gian. Chúng ta biết chắc mình được cứu chuộc dựa vào Đấng thành tín qua lời hứa của Ngài.

Giăng 6:37 chép: *“Phàm những kẻ Cha cho ta sẽ đến cùng ta, kẻ đến cùng ta thì ta không bỏ ra ngoài đâu.”*

Giăng 10:27-29 chép: *“²⁷Chiên ta nghe tiếng ta, ta quen nó, và nó theo ta. ²⁸Ta ban cho nó sự sống đời đời; nó chẳng chết mất bao giờ, và chẳng ai cướp nó khỏi tay ta. ²⁹Cha ta là Đấng lớn hơn hết đã cho ta chiên đó, và chẳng ai cướp nổi chiên đó khỏi tay Cha.”*

Câu 6: Kết quả của sự cứu chuộc là gì?

Trả lời: Sự cứu chuộc của Chúa là trọn vẹn cả về phương diện tâm linh lẫn thuộc thể: Được tha tội, được phục hòa với Đức Chúa Trời, được chữa lành, được sự sống đời đời, được làm con cái Đức Chúa Trời, được thịnh vượng, ...

(Xem Kinh thánh: **Rô-ma 8:32; Ê-sai 53:5; III Giăng 1:2; Mác 10:29-30**)

Câu 7: Một người đã được cứu chuộc khi phạm tội có đánh mất sự cứu chuộc không?

Trả lời: Theo lời Chúa, người đã được chọn trong sự cứu chuộc sẽ không đánh mất sự cứu chuộc mình.

(Xem Kinh thánh: **Rô-ma 8:32-39; Giăng 6:37; Giăng 10:27-29**)

Câu 8: Chúng ta phải cần có thái độ nào khi nhận được sự cứu chuộc?

Trả lời: Dù chúng ta không đánh mất sự cứu chuộc bởi bất cứ sự vi phạm nào nhưng chúng ta không được phép sống phóng túng trong tội lỗi. (**Rô-ma 6:1-14; 8:9; Ga-la-ti 5:1**)

- Sống đời sống nên thánh, vì lời Chúa phán: “Hãy nên thánh, vì ta là thánh.” (**I Phi-e-rơ 1:16**)
- Làm việc lành. (**Ê-phê-sô 2:10; Rô-ma 12:1-2; I Cô-rinh-tô 15:58; II Ti-mô-thê 3:17...**)
- Làm vinh hiển Đức Chúa Trời. (**I Cô-rinh-tô 10:31**)

BÀI 8

SỰ THỜ PHƯỢNG

Câu gốc: *“Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lễ thật mà thờ phượng Cha: Ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lễ thật mà thờ lạy.”*
(Giăng 2:23-24)

Câu 1: Thờ phượng là gì?

Trả lời: Thờ phượng là hành động bằng cả tâm thần và thân thể dựa trên lời Đức Chúa Trời thể hiện qua việc chiêm ngưỡng, tôn quý, cảm tạ, cầu nguyện, dâng hiến, ca ngợi, phục vụ để dâng lên cho Đức Chúa Trời chí cao.

Rô-ma 12:1 chép: *“Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lễ của anh em.”*

(Xem thêm: **Thi thiên 103:1**).

Câu 2: Đối tượng thờ phượng của chúng ta là ai?

Trả lời: Đức Chúa Trời là đối tượng duy nhất để chúng ta thờ phượng. Ngoài Ngài ra, chúng ta không được phép thờ phượng bất kỳ đối tượng nào khác.

Lu-ca 4:8 chép: “Đức Chúa Jêsus đáp: Có chép rằng: Người phải thờ phượng Chúa, là Đức Chúa Trời người, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi.”

(Xem thêm: **Khải huyền 15:4; Phục truyền 6:4-5; Xuất Ê-díp-tô ký 20:3**)

Câu 3: Chúng ta có nên sử dụng hình tượng để thờ phượng Đức Chúa Trời không?

Trả lời: Chúng ta tuyệt đối không được sử dụng hình tượng trong sự thờ phượng Đức Chúa Trời vì:

- Đức Chúa Trời là Đấng Thần linh. (**Giăng 4:24**)
- Đức Chúa Trời cấm sử dụng hình tượng để thờ lạy.

(**Xuất Ê-díp-tô ký 20:4-5**)

Câu 5: Chúng ta thờ phượng Chúa ở đâu, khi nào?

Trả lời: Vì Đức Chúa Trời là Đấng toàn tại nên chúng ta có thể thờ phượng Chúa ở bất kỳ nơi đâu và bất cứ lúc nào, không bị giới hạn bởi không gian và thời gian.

(Xem Kinh thánh: **Ma-thi-ơ 18:20; Thi thiên 139:7-10**)

- Chúng ta có thể thờ phượng Chúa cách cá nhân, gia đình lễ bái, nhóm tín hữu hoặc thờ phượng chung với Hội thánh.

Câu 6: Chúng ta cần có thái độ nào khi thờ phượng Chúa?

Trả lời: Chúng ta cần phải thờ phượng Chúa với thái độ tôn kính, vui mừng, kính kiềng, trật tự.

Mác 12:30 chép: *“Ngươi phải hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn, hết sức mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời ngươi.”*

(Xem thêm: **Thi thiên 100:1-4; I Cô-rinh-tô 14:33, 40**)

BÀI 9

SỰ CẦU NGUYỆN

Câu gốc: *“Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền đỗ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thầy các thánh đồ.”*

(Ê-phê-sô 6:18)

Câu 1: Cầu nguyện là gì?

Trả lời: Cầu nguyện là tương giao với Đức Chúa Trời qua việc nói chuyện và lắng nghe lời Ngài.

Giê-rê-mi 33:3 chép: *“Hãy kêu cầu ta, ta sẽ trả lời cho; ta sẽ tỏ cho người những việc lớn và khó, là những việc người chưa từng biết.”*

(Xem thêm: **Ha-ba-cúc 2:1**)

Câu 2: Tại sao chúng ta cần phải cầu nguyện?

Trả lời:

- Vì mối quan hệ của chúng ta với Đức Chúa Trời như là con với Cha, cũng được mô tả như cành nho với gốc nho nên chúng ta cần phải có sự tương giao với Chúa qua sự cầu nguyện.

Ê-phê-sô 3:14 chép: *“Ấy là vì có đó mà tôi quỳ gối trước mặt Cha”*

Giăng 15:5a chép: *“Ta là gốc nho, các người là nhánh.”*

- Cầu nguyện là mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 26:41a chép: *“Hãy thức canh và cầu nguyện”*

- Cầu nguyện là vũ khí để chiến thắng sự cám dỗ.

Mác 14:38 chép: *“Hãy tỉnh thức và cầu nguyện, để các người khỏi sa vào chước cám dỗ;”*

- Cầu nguyện để nhận biết ý muốn Đức Chúa Trời.

Ê-phê-sô 4:17 chép: *“Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài”*

- Cầu nguyện để được đáp ứng nhu cầu cuộc sống.

Giăng 15:7 chép: *“Vì bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó.”*

Câu 3: Nội dung của bài cầu nguyện là gì?

Trả lời: Dựa vào bài cầu nguyện mẫu mà Chúa Giê-xu đã dạy các môn đồ (**Ma-thi-ơ 6:9-13**), nội dung cầu nguyện gồm có:

- (1) Cầu nguyện cho công việc Đức Chúa Trời (Chúc tán danh Chúa, cầu thay cho việc phát triển Hội thánh, cầu thay cho tín hữu).
- (2) Cầu nguyện cho chính mình (Cầu nguyện cho nhu cầu cá nhân, cầu xin sự tha thứ, cầu xin sự bảo vệ)
- (3) Ngợi khen sự vinh hiển của Đức Chúa Trời.

* Ngày nay, chúng ta cần phải “Nhơn Danh Chúa Giê-xu” mà cầu nguyện theo ý Ngài vì qua Chúa Giê-xu, chúng ta mới được cầu nguyện trực tiếp với Đức Chúa Trời.

Giăng 14:14 chép: “ *Nếu các ngươi nhơn danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho.*”

Câu 4: Cầu nguyện như thế nào?

Trả lời:

a. Không nên:

- Cầu nguyện với sự nghi ngờ (**Gia-cơ 1:6-8**)
- Cầu nguyện với lòng ích kỷ (**Gia-cơ 4:3**)
- Cầu nguyện lặp đi lặp lại (**Ma-thi-ơ 6:7**)
- Cầu nguyện với sự giả hình (**Ma-thi-ơ 6:5**)
- Cầu nguyện với lòng kiêu ngạo (**Lu-ca 18:11**)

b. Phải:

- Cầu nguyện nhơn danh Chúa Giê-xu (**Giăng 16:23-24**)
- Cầu nguyện với đức tin (**Ma-thi-ơ 21:22**)
- Cầu nguyện với lòng khẩn thiết (**I Ti-mô-thê 2:1; Gia-cơ 5:17**)
- Cầu nguyện trong sự hiệp một (**Ma-thi-ơ 18:19**)
- Kiên nhẫn cầu nguyện vì đây là việc cần thiết (**Ê-sai 58:6; Giô-ên 1:14**)

Câu 5: Cầu nguyện ở đâu, khi nào?

Trả lời: Chúng ta có thể cầu nguyện với Đức Chúa Trời ở bất kỳ nơi đâu và bất cứ lúc nào. Chúng ta cần có sự kết nối liên tục với Đức Chúa Trời qua sự cầu nguyện. (;)

I Tê-sa-lô-ni-ca 5:16-17 chép: *“¹⁶ Hãy vui mừng mãi mãi, ¹⁷ cầu nguyện không thôi, ¹⁸ phàm việc gì cũng phải tạ ơn Chúa; vì ý muốn của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jê-sus Christ đối với anh em là như vậy.”*

(Xem thêm: **II Tê-sa-lô-ni-ca 1:11**)

BÀI 10

SỰ DÂNG HIẾN (TÀI SẢN)

Câu gốc: “*Mỗi người nên tùy theo lòng mình đã định mà quyên ra, không phải phàn nàn hay là vì ép uống; vì Đức Chúa Trời yêu kẻ dâng của cách vui lòng.*” (II Cô-rinh-tô 9:7)

Câu 1: Dâng hiến là gì?

Trả lời: Dâng hiến là việc biệt riêng ra (đời sống và tài sản) để dâng lên cho Đức Chúa Trời.

II Cô-rinh-tô 8:3-5 chép: “³ Vì tôi làm chứng cho họ rằng họ đã tự ý quyên tiền theo sức mình, hoặc cũng quá sức nữa, ⁴ và nài xin chúng tôi làm ơn cho họ có phần vào sự giùm giúp các thánh đồ. ⁵ Họ lại làm quá lòng trông cậy của chúng tôi, vì trước hết đã dâng chính mình cho Chúa, và sau lại cho chúng tôi, theo ý muốn Đức Chúa Trời.”

Câu 2: Tại sao phải dâng hiến?

Trả lời: Chúng ta cần phải dâng hiến vì:

- Đây là mạng lệnh của Đức Chúa Trời. (**Ma-la-chi 3:10**)
- Mỗi tín hữu là một thành viên trong gia đình của Đức Chúa Trời nên phải có trách nhiệm góp phần dâng hiến xây dựng Hội thánh. (**Rô-ma 12:13**)
- Bày tỏ tâm lòng yêu mến và biết ơn Chúa. (**I Côrinhtô 15:10**)

- Mọi vật chúng ta có đều thuộc quyền sở hữu của Chúa.

(II Sử ký 29:14; A-gê 2:8)

Câu 3: Dâng hiến để làm gì?

Trả lời: Chúng ta cần dâng hiến để:

- Giúp đỡ các thánh đồ (**II Cô-rinh-tô 9:12**)
- Giúp đỡ người nghèo khó (**II Cô-rinh-tô 8:13-14**)
- Để góp phần giúp đỡ những người hầu việc Chúa.
(Phục truyền 18:1; Ga-la-ti 6:6)
- Góp phần xây dựng cơ sở vật chất của Hội thánh.
(Ê-xơ-ra 2:68)
- Ngoài ra, còn dâng hiến tài sản để góp phần các công tác từ thiện xã hội. (**Ga-la-ti 6:10**)

Câu 4: Dâng hiến như thế nào?

Trả lời: Dâng hiến tài sản được chia thành 2 loại chính:

Dâng 1/10 và Lạc hiến.

- (1) Dâng 1/10:** Là trích ra 1/10 thu nhập của mình dâng vào Hội thánh vì đây là mạng lệnh của Chúa.

Ma-la-chi 3:10 chép: *“Các người hãy đem hết thảy phần mười vào kho, hầu cho có lương thực trong nhà ta; và từ nay*

các người khá lấy điều này mà thử ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán, xem ta có mở các cửa sổ trên trời cho các người, đổ phước xuống cho các người đến nỗi không chỗ chứa chăng!”

(2) Lạc hiến: Là khoản dâng khác ngoài khoản dâng 1/10, tùy theo lòng mình đã định mà quyên ra. *(Dâng trong buổi thờ phượng Chúa, dâng cảm tạ, dâng cho việc xây dựng nhà thờ và công tác điều hành Hội thánh, dâng cho việc truyền giáo, dâng cho công tác từ thiện xã hội, dâng giúp đỡ cho người hầu việc Chúa...)*

II Cô-rinh-tô 9:7 chép: *“Mỗi người nên tùy theo lòng mình đã định mà quyên ra, không phải phàn nàn hay là vì ép uổng; vì Đức Chúa Trời yêu kẻ dâng của cách vui lòng.”*

Câu 5: Chúng ta cần phải dâng hiến với thái độ nào?

Trả lời: Chúng ta cần phải dâng hiến với thái độ vui mừng.

II Cô-rinh-tô 9:7 chép: *“Mỗi người nên tùy theo lòng mình đã định mà quyên ra, không phải phàn nàn hay là vì ép uổng; vì Đức Chúa Trời yêu kẻ dâng của cách vui lòng.”*

BÀI 11

HỘI THÁNH VÀ CÁC THÁNH LỄ

Câu gốc: *“Anh em hãy giữ lấy mình, và luôn cả bày mà Đức Thánh Linh đã lập anh em làm kẻ coi sóc, để chặn Hội thánh của Đức Chúa Trời, mà Ngài đã mua bằng chính huyết mình.”*

(Công vụ 20:28)

Câu 1: Hội thánh là gì?

Trả lời: Hội Thánh là nhóm người được Đức Chúa Trời lựa chọn, kêu gọi ra khỏi thế gian.

Hội thánh không có nghĩa là nhà thờ (cơ sở vật chất) mà là đoàn thể những người được cứu chuộc bởi Chúa Giê-xu.

(Xem Kinh Thánh: **I Phi-e-rơ 2:9-10**; **I Cô-rinh-tô 1:2**)

Câu 2: Hội Thánh được thiết lập để làm gì?

Trả lời: Hội Thánh được thiết lập để:

- Thờ phượng Đức Chúa Trời. (**Ê-phê-sô 3:21**; **Rô-ma 12:1-2**)
- Gây dựng đức tin cho nhau. (**Hê-bơ-rơ 10:24-25**)
- Rao giảng Tin lành. (**Ma-thi-ơ 28:19-20**)

Câu 3: Hội Thánh có những thánh lễ nào?

Trả lời: Hội thánh có 2 thánh lễ chính do Chúa Giê-xu dạy và thiết lập: Lễ Báp-tem và Lễ tiệc thánh.

Câu 4: Lễ Báp-tem có ý nghĩa gì?

Trả lời: Báp-tem là nghi lễ thiêng liêng công khai đức tin nơi Chúa Giê-xu và bày tỏ sự kết ước sống cho Đức Chúa Trời. Báp-tem có ý nghĩa là chúng ta đồng chết con người cũ với Chúa trong sự chết Ngài và đồng sống lại con người mới với Chúa trong sự sống lại với Ngài.

Rô-ma 6:4 chép: *“VẬY CHÚNG TA ĐÃ BỊ CHÔN VỚI NGÀI BỞI PHÉP BÁP-TÊM TRONG SỰ CHẾT NGÀI, HẦU CHO ĐÁNG CHRIST NHỜ VINH HIỂN CỦA CHA ĐƯỢC TỪ KẼ CHẾT SỐNG LẠI THỂ NÀO, THÌ CHÚNG TA CŨNG SỐNG TRONG ĐỜI MỚI THỂ ẤY.”*

Câu 5: Lễ tiệc thánh có ý nghĩa gì?

Trả lời: Tiệc thánh là nghi lễ thiêng liêng, nhắc nhở chúng ta về sự hy sinh của Chúa trên thập tự giá; Tiệc thánh có ý nghĩa:

- Tưởng nhớ đến Chúa. (I Cô-rinh-tô 11:24)
- Kết ước rao giảng Tin lành. (I Cô-rinh-tô 11:26)
- Tự xét mình. (I Cô-rinh-tô 11:28)
- Thông công với nhau. (I Cô-rinh-tô 11:33-34)
- Bánh và nước nho trong lễ tiệc thánh có ý nghĩa tượng trưng:
 - **Bánh:** chỉ về thân Chúa đã vì chúng ta chịu thương khó và chịu chết.
 - **Nước nho:** chỉ về huyết Chúa đã vì chúng ta mà đổ ra.

Câu 6: Ngoài thánh lễ Báp-tem và Tiệc thánh, Hội thánh còn có những nghi lễ nào?

Trả lời: Ngoài hai thánh lễ chính trên, Hội thánh Trường lão Liên hiệp Việt nam còn có các nghi lễ sau:

1. Lễ thành hôn
2. Lễ dâng con
3. Lễ xức dầu cầu nguyện cho người bệnh
4. Lễ tang
5. Lễ kỷ niệm Chúa giáng sinh
6. Lễ kỷ niệm Chúa thương khó
7. Lễ kỷ niệm Chúa phục sinh
8. Lễ kỷ niệm Chúa thăng thiên
9. Lễ kỷ niệm Đức Thánh Linh giáng lâm (Lễ ngũ tuần)
10. Lễ tán phong Mục sư
11. Lễ bổ nhiệm
12. Lễ cung hiến cơ sở thờ phượng
13. Lễ cảm tạ.

BÀI 12

CHỨNG ĐẠO

Câu gốc: *“Nhưng khi Đức Thánh Linh giảng trên các người, thì các người sẽ nhận lấy quyền phép, và làm chứng về ta tại thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, cho đến cùng trái đất.”*

(Công vụ 1:8)

Câu 1: Chứng đạo là gì?

Trả lời: Chứng đạo là bày tỏ về Chúa Giê-xu qua đời sống của chúng ta.

II Ti-mô-thê 4:5 chép: *“Nhưng con, phải có tiết độ trong mọi sự, hãy chịu cực khổ, làm việc của người giảng Tin lành, mọi phận sự về chức vụ con phải làm cho đầy đủ.”*

Câu 2: Tại sao chúng ta cần phải chứng đạo?

Trả lời: Chúng ta cần phải chứng đạo vì đây là mạng của Đức Chúa Trời.

Mác 16:15 chép: *“Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin lành cho mọi người.”*

(Xem thêm: Ma-thi-ơ 28:19, Lu-ca 24:47, Giảng 15:16, Công vụ 1:8)

Câu 3: Nội dung chứng đạo là gì?

Trả lời: Có nhiều phương cách chứng đạo khác nhau nhưng nội dung chính để chứng đạo bao gồm:

(1) Thiên đàng là món quà của Đức Chúa Trời

Rô-ma 6:23 chép: *“Vì tiền công của tội lỗi là sự chết; nhưng sự ban cho của Đức Chúa Trời là sự sống đời đời trong Đức Chúa Jê-sus Christ, Chúa chúng ta.”*

Không thể nhờ công đức hoặc xứng đáng mà nhận được.

Ê-phê-sô 2:8-9 chép: *“⁸ Và, ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin, mà anh em được cứu, điều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời. ⁹ Ấy chẳng phải bởi việc làm đâu, hầu cho không ai khoe mình;”*

(2) Con người có tội

Rô-ma 3:23 chép: *“vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời”*

Không thể tự cứu mình được

Ma-thi-ơ 5:48 chép: *“Thế thì các người hãy nên trọn vẹn, như Cha các người ở trên trời là trọn vẹn.”*

(3) Đức Chúa Trời đầy lòng nhơn từ và hay thương xót nên Ngài không muốn hình phạt chúng ta.

I Giăng 4:8 chép: *“vì Đức Chúa Trời là sự yêu thương”*

nhưng Ngài cũng là Đấng công bình nên Ngài phải hình phạt tội lỗi.

Xuất 34:7b chép: *“nhưng chẳng kể kẻ có tội là vô tội”*

(4) Chúa Giê-xu vừa là Đức Chúa Trời vừa là con người

I Ti-mô-thê 2:5 chép: *“Vì chỉ có một Đức Chúa Trời, và chỉ có một Đấng Trung bảo ở giữa Đức Chúa Trời và loài người, tức là Đức Chúa Jê-sus Christ, là người”*

Ngài đã chết trên thập tự giá đền tội cho chúng ta và đã sống lại để sẵn sàng cho chúng ta một chỗ trên thiên đàng.

Rô-ma 5:8 chép: *“Nhưng Đức Chúa Trời tỏ lòng yêu thương Ngài đối với chúng ta, khi chúng ta còn là người có tội, thì Đấng Christ vì chúng ta chịu chết.”*

(5) Tin nhận Chúa Giê-xu để nhận món quà của Đức Chúa Trời là sự sống đời đời nơi Thiên đàng.

Rô-ma 10:9 chép: *“Vậy nếu miệng người xưng Đức Chúa Jê-sus ra và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì người sẽ được cứu;”*

Câu 4: Chúng đạo ở đâu, khi nào?

Trả lời: Chúng ta cần bắt đầu chúng đạo từ nơi chúng ta đang sống và bắt kỳ người nào mà chúng ta có cơ hội tiếp xúc.

Công vụ 1:8 chép: *“Nhưng khi Đức Thánh Linh giáng trên các người, thì các người sẽ nhận lấy quyền phép, và làm chứng về ta tại thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, cho đến cùng trái đất.”*

- Chúng ta cần chứng đạo ở bất kỳ thời điểm nào.

II Ti-mô-thê 4:2 chép: *“hãy giảng đạo, cố khuyên, bất luận gặp thời hay không gặp thời, hãy đem lòng rất nhịn nhục mà bẻ trách, nài khuyên, sửa trị, cứ dạy dỗ chẳng thôi.”*

Câu 5: Khi có người nào bằng lòng tiếp nhận Chúa, chúng ta phải làm gì?

Trả lời:

- Hướng dẫn họ cầu nguyện tiếp nhận Chúa.
- Đưa họ đến Hội thánh để giúp đỡ họ học lời Chúa.

Ma-thi-ơ 28:19-20 chép: *“¹⁹ Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp-têm cho họ, ²⁰ và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các ngươi. Và này, ta thường ở cùng các ngươi luôn cho đến tận thế.”*

PHẦN PHỤ LỤC

BÀI CẦU NGUYỆN CHUNG

Lạy Cha chúng con ở trên trời. Danh Cha được tôn thánh. Nước Cha được đến. Ý Cha được nên, ở đất như trời. Xin cho chúng con hôm nay đủ ăn đủ ngày. Xin tha tội lỗi chúng con, như chúng con tha kẻ phạm tội nghịch cùng chúng con. Xin chớ để chúng con bị cám dỗ. Song cứu chúng con khỏi điều ác. Vì Nước, Quyền, Vinh hiển đều thuộc về Cha đời đời vô cùng. Amen!

BÀI TÍN ĐIỀU CÁC SỨ ĐỒ

Tôi tin Đức Chúa Trời toàn năng là Cha, là Đấng dựng nên trời đất.

Tôi tin Giê-xu Christ, là Con độc sinh của Đức Chúa Trời, và Chúa chúng ta. Ngài được hòa thai bởi Thánh Linh, sanh bởi nữ đồng trinh Ma-ri, chịu thương khó dưới tay Bôn-xơ Phi-lát, bị đóng đinh trên thập tự giá, chịu chết và chôn, Ngài xuống âm phủ, đến ngày thứ ba, Ngài từ kẻ chết sống lại. Ngài thăng thiên, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời toàn năng là Cha. Từ đó, Ngài sẽ trở lại để xét đoán kẻ sống và kẻ chết.

Tôi tin Thánh Linh. Tôi tin Hội thánh phổ thông, sự cảm thông của thánh đồ, sự tha tội, sự sống lại của thân thể và sự sống đời đời. Amen!

CÁC BÀI THÁNH CA TẮT LỄ

HA-LÊ-LU-GIA PHỤC HƯNG

Ha-lê-lu-gia, Ha-lê-lu-gia, Ha-lê-lu-gia, Ha-lê-lu-gia, Ha-lê-lu-gia, Ha-lê-lu-gia, Ha-lê-lu-gia. Amen! (2x)

HA-LÊ-LU-GIA

Ha-lê-lu-gia! Kính khen Giê-xu. Ha-lê-lu-gia! Amen. Ha-lê-lu-gia! Kính khen Giê-xu, đức dầy chúng con hoài. Amen!

TÔN VINH CHÂN THẦN

Tôn vinh Chân Thần nguồn ơn vô đối. Dưới đất chúng sinh tụng mỹ khắp nơi. Trời cao cũng chung khen ngợi Ba Ngôi. Ấy Cha cùng Con với Linh muôn đời. Amen!

VUA SẼ ĐẾN

Chúc tôn Chúa Trời, ca khen danh thánh Ngài.
Yêu thương không bến bờ Giê-xu sẽ đến.
Dầu khó khăn khôn cùng, tin nơi Cha Ái Từ.
Nguồn cây trồng vững vàng vì Vua sẽ đến, chính Vua muôn vua.

MỤC LỤC

❖ Bài 1:	Đức Chúa Trời	5
❖ Bài 2:	Đức Chúa Jêsus	10
❖ Bài 3:	Đức Thánh Linh	15
❖ Bài 4:	Kinh Thánh	19
❖ Bài 5:	Con Người	21
❖ Bài 6:	Tội Lỗi	23
❖ Bài 7:	Sự Cứu Chuộc	26
❖ Bài 8:	Sự Thờ Phụng	30
❖ Bài 9:	Sự Cầu Nguyện	33
❖ Bài 10:	Sự Dâng Hiến (Tài Sản)	37
❖ Bài 11:	Hội Thánh và Các Thánh Lễ	40
❖ Bài 12:	Chứng Đạo	43

Phần Phụ Lục

• Bài Cầu Nguyện Chung	47
• Bài Tín Điều Các Sứ Đồ	47
• Các Bài Thánh Ca Tất Lễ	48

Chịu trách nhiệm chỉnh sửa và biên soạn nội dung:
Mục sư Hồ Vũ Ly Nha